

Số: 1009/2017/QĐHNGB-ST

Thủ Đức, ngày 06 tháng 09 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 856/2017/TLST/HNST ngày 18 tháng 8 năm 2017, giữa:

Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị Cẩm V, sinh năm 1994

Địa chỉ: đường K, khu phố X, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh

Người yêu cầu: Ông Nguyễn Trung T, sinh 1992

Địa chỉ: đường A, phường T, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ các Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29/8/2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29/8/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Cẩm V và ông Nguyễn Trung T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Bà Nguyễn Thị Cẩm V và ông Nguyễn Trung T có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Bảo H, sinh ngày 10/5/2013. Bà Nguyễn Thị Cẩm V và ông Nguyễn Trung T thống nhất giao con chung Nguyễn Ngọc Bảo H cho bà Nguyễn Thị Cẩm V nuôi dưỡng, bà Nguyễn Thị Cẩm V không yêu cầu ông Nguyễn Trung T cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng,

giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con. Việc cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi khi có lý do chính đáng.

Về tài sản chung: bà Nguyễn Thị Cẩm V và ông Nguyễn Trung T không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ việc này.

Về nợ chung: bà Nguyễn Thị Cẩm V và ông Nguyễn Trung T tự khai không có.

Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, ông Nguyễn Trung T và bà Nguyễn Thị Cẩm V chịu, được căn trừ vào tiền tạm ứng án phí, ông Nguyễn Trung T và bà Nguyễn Thị Cẩm V đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0015975 ngày 18/8/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thủ Đức, ông Nguyễn Trung T và bà Nguyễn Thị Cẩm V đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Tòa án ND TP.HCM;
- VKSND Q.Thủ Đức;
- Chi cục THADS Q. Thủ Đức;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Tôn Trung Tuấn